|  |  |
| --- | --- |
| http://photo.nguyentraionline.org/upload/transferred/nt_standad.png%20**SỞ GD&ĐT HẢI DƯƠNG**  TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TRÃI  **Tổ Sử - GDKTPL** |  |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II**

**MÔN LỊCH SỬ, LỚP 11**

**MA TRẬN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CHỦ ĐỀ** | **MỨC ĐỘ NHẬN THỨC** | | | | | | | | | |
| **Biết** | | | **Hiểu** | | | **Vận dụng** | | |
| **TN1** | **TN2** | **TL** | **TN1** | **TN2** | **TL** | **TN1** | **TN2** | **TL** |
| **1** | **Chủ đề 3: Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á** | **4** | **2** | **1/2** | **2** | **2** |  |  | **4** | **1/2** |
| **2** | **Chủ đề 4: Chiến tranh bảo vệ tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam** | **4** | **2** |  | **2** | **2** | **1/2** |  | **4** | **1/2** |
| **Số câu**  **(Điểm)** | | **8 câu**  **(2,0đ)** | **4 câu**  **(1,0đ)** | **1/2 câu**  **(1,0đ)** | **4 câu**  **(1,0đ)** | **4 câu**  **(1,0đ)** | **1/2 câu**  **(1,0đ)** |  | **8 câu**  **(2,0đ)** | **1 câu**  **(1,0đ)** |
| **Tỉ lệ** | | **40%** | | | **30%** | | | **30%** | | |

**ĐẶC TẢ:**

| **TT** | **CHỦ ĐỀ** | **MỨC ĐỘ KIẾN THỨC CẦN**  **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ** | **MỨC ĐỘ NHẬN THỨC** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |
| **1** | **Chủ đề 3: Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á** | -**Nhận biết:**  **+** Trình bày được quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á.  + Nêu được hoàn cảnh, nội dung công cuộc cải cách của Xiêm; những nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược của ĐNA, các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á; quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á sau khi giành được độc lập.  - **Thông hiểu:**  **+** Giải thích vì sao Xiêm giữ được độc lập.  **+** Phân tích những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với Đông Nam Á.  - **Vận dụng:**  + Rút ra bài học từ cải cách của Xiêm.  + Rút ra bài học từ sự thành công của nhóm 5 nước sáng lập ASEAN trong quá trình tái thiết và phát triển đất nước (đặc biệt là Singapo). | 4TN1  2TN2  1/2TL | 2TN1  2TN2 | 4TN2  1/2TL |
| **2** | **Chủ đề 4: Chiến tranh bảo vệ tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam** | **- Nhận biết:**  **+** Nêu được vị trí chiến lược của Việt Nam  + Trình bày được nét chính của một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu và một số cuộc kháng chiến không thành công trước cách mạng tháng 8/1945.  + Nêu được bối cảnh lịch sử, diễn biến chính, kết quả, ý nghĩa lịch sử của khởi nghĩa Lam Sơn, phong trào Tây Sơn.  - **Thông** **hiểu**:  + Lý giải nguyên nhân thành công của các cuộc kháng chiến thắng lợi và nguyên nhân thất bại của các cuộc kháng chiến không thành công.  + Phân tích được vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ tổ quốc trong lịch sử Việt Nam**.**  **+** Lý giải nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn; phong trào Tây Sơn.  - **Vận dụng:**  + So sánh để thấy điểm giống, khác nhau giữa một số cuộc kháng chiến, khởi nghĩa.  + Rút ra bài học từ thắng lợi/ thất bại của các cuộc kháng chiến/khởi nghĩa cho giai đoạn sau. | 4TN1  2TN2 | 2TN1  2TN2  1/2TL | 4TN2  1/2TL |
| **Số câu** | | | **8TN1**  **4TN2**  **1/2TL** | **4TN1**  **4TN2**  **1/2TL** | **8TN2**  **1TL** |
| **Tỉ lệ** | | | **40%** | **30%** | **30%** |

Lưu ý:

- TN1: Trắc nghiệm dạng thức 1

- TN2: Trắc nghiệm dạng thức 2 (mỗi ý trong câu TN2 được tính là 1 câu trong bảng ma trận).

- TL: tự luận

**Phê duyệt của tổ trưởng PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG**

**CÂU HỎI ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II – MÔN LỊCH SỬ - LỚP 11**

**Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn**

**Câu 1.** Vào thế kỉ XVI, thực dân nào sau đây tiến hành xâm lược Phi-lip-pin?

**A.** Tây Ban Nha. **B.** Bồ Đào Nha**.** **C.** Anh. **D.** Pháp.

**Câu 2.** Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây vào khu vực Đông Nam Á diễn ra trong bối cảnh chế độ phong kiến ở Đông Nam Á

**A.** khủng hoảng, suy thoái. **B.** đang được hình thành.

**C**. ổn định, phát triển. **D**. sụp đổ hoàn toàn.

**Câu 3.** Trong chính sách cai trị về văn hóa, xã hội và giáo dục ở Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã

**A.** kìm hãm người dân thuộc địa trong tình trạng lạc hậu.

**B.** phát triển kinh tế ở những nơi có điều kiện phù hợp.

**C.** chú trọng xây dựng hệ thống đường giao thông.

**D.** chú trọng thực hiện các chính sách xóa nghèo – đói.

**Câu 4**. Chính sách cai trị nào sau đây của thực dân phương Tây là nguyên nhân dẫn đến sự chia cắt lãnh thổ, xung đột sắc tộc, tôn giáo, tranh chấp biên giới, lãnh thổ giữa các quốc gia trong khu vực?

**A.** Bóc lột kinh tế. **B.** Lập đồn điền.

**C.** Nô dịch văn hoá. **D.** Chia để trị.

**Câu 5.** Trong bối cảnh các nước châu Á bị thực dân phương Tây xâm lược và cai trị (đầu thế kỉ XX), cùng với Nhật Bản, quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á vẫn giữ được nền độc lập?

**A.** Đông Ti-mo**.** **B.** Bru-nây.

**C.** Cam-pu-chia. **D.** Xiêm.

**Câu 6.** Chính sách cai trị của thực dân phương Tây ở các nước Đông Nam Á (thế kỉ XVI – XX) có điểm chung nào sau đây?

**A.** Đề cao vai trò của người bản xứ để xoa dịu mâu thuẫn dân tộc**.**

**B.** Sử dụng các thế lực phong kiến địa phương làm công cụ cai trị.

**C.** Du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

**D.** Tạo điều kiện để kinh tế thuộc địa phát triển mạnh và toàn diện.

**Câu 7.** Dòng sông nào sau đây đã ba lần ghi danh quân dân Đại Việt đánh bại các thế lực xâm lược đến từ phương Bắc?

**A.** Sông Đà. **B.** Sông Bạch Đằng.

**C.** Sông Hồng. **D.** Sông Mê-công.

**Câu 8.** Nội dung nào sau đây **không** phải là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam trong lịch sử chống giặc ngoại xâm?

**A.** Yêu nước. **B.** Đoàn kết, bền bỉ.

**C.** Cam chịu. **D.** Thông minh, gan dạ.

**Câu 9.** Nghệ thuật *“Tiên phát chế nhân”* của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống quân Tống (1075 - 1077) cần được hiểu cho đúng, đó là

**A.** sử dụng lối “điều địch để đánh địch”. **B.** chủ động tấn công trước để chế ngự kẻ thù.

**C.** vây thành để tiêu diệt quân tiếp viện. **D.** xây dựng phòng tuyến trên sông Như Nguyệt.

**Câu 10.** Mở đầu thời kì đấu tranh chống Bắc thuộc của nhân dân Việt Nam là cuộc khởi nghĩa của

**A.** Hai Bà Trưng. **B.** Bà Triệu.

**C.** Lý Bí. **D.** Phùng Hưng

**Câu 11.** Cuộc khởi nghĩa nào sau đây của nhân dân Việt Nam có nhiệm vụ lật đổ ách thống trị của nhà Minh?

**A.** Khởi nghĩa Lam Sơn. **B.** Khởi nghĩa Tây Sơn.

**C.** Khởi nghĩa Lý Bí. **D.** Khởi nghĩa Phùng Hưng.

**Câu 12.**Vào mùa hè năm 1423, Lê Lợi đã đề nghị tạm hoà với quân Minh vì lí do nào sau đây?

**A.** Thiếu tướng tài, tinh thần chiến đấu của quân sĩ sa sút.

**B.** Nghĩa quân ánh mãi không thắng nên chấp nhận cầu hoà.

**C.** Quân sĩ khiếp sợ trước sức mạnh của giặc, tinh thần sa sút.

**D.** Muốn tranh thủ thời gian hòa hoãn để xây dựng lực lượng.

**Phần II. Câu hỏi đúng sai**

**Câu 1.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Điểm chung của chính sách thống trị thực dân ở Đông Nam Á là khai thác, vơ vét và bòn rút các quốc gia trong khu vực bằng chính sách thuế khoá đánh vào các tầng lớp nhân dân bản địa, cướp ruộng đất lập đồn điền, bóc lột sức người, khai thác tài nguyên; thông qua khai thác triệt để sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục đầu tư để bóc lột lâu dài trong công nghiệp,… Vì vậy, cao su, cà phê, chè lúa, gạo là những sản vật đặc trưng của Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý khai thác từ sớm”.*

(Lương Ninh (Chủ biên), *Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thuỷ đến ngày nay*,   
NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018, tr.377)

**a)** Thực dân phương Tây đã sử dụng nhiều thủ đoạn để cai trị, bóc lột nhân dân Đông Nam Á.

**b)** Chính sách cai trị của thực dân ở Đông Nam Á là tập trung khai thác tài nguyên khoáng sản.

**c)** Trong việc cai trị, bóc lột nhân dân Đông Nam Á, thực dân phương Tây kết hợp phương thức bóc lột thực dân và với phương thức bóc lột phong kiến.

**d)** Thực dân phương Tây du nhập hoàn chỉnh phương thức bóc lột tư bản chủ nghĩa ở các nước Đông Nam Á, đã làm thay đổi bộ mặt kinh tế các nước.

**Câu 2.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

[Trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp,*Nguyễn Ái Quốc đã tố cáo chính sách thống trị của thực dân Pháp]: “*…một bên là những người bản xứ,… họ phải đổ mồ hôi, sôi nước mắt trong những lao tác nặng nhọc nhất và bạc bẽo nhất để kiếm sống một cách chật vật và hầu như chỉ bằng sức của họ thôi, để nuôi mọi ngân quỹ của chính quyền. Một bên là những người Pháp và những người nước ngoài, họ đều đi lại tự do, tự dành cho mình tất cả các tài nguyên của đất nước, chiếm đoạt toàn bộ xuất nhập khẩu và tất cả các ngành nghề béo bở nhất, bóc lột trâng tráo trong cảnh dốt nát và nghèo khốn của nhân dân*”.

(Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 1, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.12)

a) Nguyễn Ái Quốc mô tảnhững người dân bản xứ phải lao động nặng nhọc để kiếm sống.

b) Người dân bản xứ được Chính phủ Pháp bảo vệ quyền lợi và công bằng như người Pháp.

c) Nguyễn Ái Quốc mô tả: có sự bất công lớn giữa những người dân thuộc địa và người Pháp.

d) Thực dân Pháp muốn độc chiếm thị trường ở các nước thuộc địa, trong đó có Việt Nam.

**Câu 3.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

[Rạng sáng ngày 19 – 1 – 1785, quân Tây Sơn do Nguyễn Huệ chỉ huy nhử quân Xiêm vào đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút (sông Tiền, thuộc tỉnh Tiền Giang ngày nay) để tiêu diệt]. *“Chỉ trong vòng hai tiếng đồng hồ, toàn bộ gần 5 vạn quân Xiêm bị nghĩa quân Tây Sơn quét sạch, chỉ còn lại vài ngàn tên tháo thân chạy về nước. Chúng kinh sợ phao truyền cho là “Sợ Tây Sơn như là sợ cọp” và tôn Nguyễn Huệ là “tướng nhà Trời”. Nguyễn Ánh cũng bị bắt tại trận, nhưng do canh giữ sơ hở nên đã bỏ trốn”.*

(Đỗ Bang, *Những khám phá về Hoàng đế Quang Trung,* NXB Văn hóa – Thông tin, Hà Nội, 2006, tr.211 - 212)

a) Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút của quân Tây Sơn là một trận đại thủy chiến.

b) Nguyễn Huệ đã tận dụng địa hình xây dựng trận địa mai phục tiêu diệt quân Xiêm.

c) Sau thất bại ở trận Rạch Gầm – Xoài Mút, quân Xiêm tuy đã khuất phục quân Tây Sơn, nhưng vẫn câu kết với quân Thanh để xâm lược Đại Việt.

d) Sở dĩ quân Xiêm kéo vào xâm lược Đại Việt là do có sự dẫn đường của Nguyễn Ánh và sự cầu viện của vua Lê Chiêu Thống.

**Câu 4.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

“*Một bản hiệp ước chuẩn bị sẵn gồm 27 điều khoản được trao cho triều đình Huế và chỉ được trả lời “thuận” hay “không thuận” trong vòng 24 giờ đồng hồ. Không còn cách nào khác, ngày 25 - 8 - 1883, đại diện triều đình Huế đành kí nhận hiệp ước (thường gọi là Hiệp ước Hác - măng*”*.*

(Nguyễn Phan Quang*, Việt Nam thế kỉ XX (1802 – 1884),* NXB Thành phố Hồ Chí Minh,

TP. Hồ Chí Minh, 1999, tr. 331)

a) Theo đoạn trích, đây là cuộc kháng chiến không thành công trong lịch sử Việt Nam.

b) Đối tượng của cuộc kháng chiến là liên quân Pháp – Hoa, diễn ra vào cuối thế kỉ XIX.

c) Tinh thần chống Pháp của đình Huế đã làm chậm quá trình Pháp bình định Việt Nam.

d) Thực dân Pháp đã kết thúc quá trình xâm lược Việt Nam về quân sự sau hơn ¼ thế kỉ.